

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt giá đất cụ thể để bồi thường, GPMB thực hiện Tuyến đường Trần Hưng Đạo kéo dài đầu nối với tuyến đường tránh phía Nam thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai số 45/2013/QH ngày 29/11/2013;

Căn cứ: Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 của Chính phủ về việc qui định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 của Chính phủ qui định về giá đất; Nghị định 47/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 của Chính phủ qui định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Thông tư 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết phương pháp định giá đất, xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất, định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất; Quyết định số 1351/QĐ-BTNMT ngày 04/6/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc đính chính Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014;

Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 528/TTr-TNMT ngày 11/7/2019; Thông báo thẩm định số 2678/TB-HĐTĐGD ngày 2/7/2019 của Hội đồng thẩm định giá đất tỉnh;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Phê duyệt giá đất cụ thể để bồi thường GPMB Tuyến đường Trần Hưng Đạo kéo dài đầu nối với tuyến đường tránh phía Nam thành phố Uông Bí, cụ thể như sau:

1. Giá đất cụ thể phê duyệt.

TT	Loại đất và vị trí	Giá đất cụ thể phê duyệt (đồng/m ²)
A	Giá các loại đất GPMB	
I	Đất ở tại phường Yên Thanh	

1	Thửa đất bám mặt đường quốc lộ 18A mới, đoạn từ ngã ba vườn hoa đến cầu Sông Sinh mới	19.440.000
2	Thửa đất có một mặt bám đường 18A mới, một mặt tiếp giáp đường bê tông rộng trên 3m	23.150.000
3	Thửa đất có một mặt tiếp giáp đường quốc lộ 18A mới, một mặt tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo (thửa đất số 2, tờ bản đồ GPMB số 1)	25.300.000
4	Thửa đất có mặt tiền hướng ra quốc lộ 18A (thửa đất số 27, tờ bản đồ GPMB số 1)	15.040.000
5	Các thửa đất tiếp giáp đường bê tông rộng từ 5m trở lên, đường nhánh của đường quốc lộ 18A (thửa đất số 28, 29, 30 và 31 thuộc tờ bản đồ GPMB số 1)	11.450.000
6	Thửa đất bám đường bê tông rộng từ 5m trở lên, thuộc khu vực còn lại trong khu dân cư bị ảnh hưởng bởi dự án	6.330.000
7	Thửa đất có một mặt bám đường bê tông rộng trên 5m, thuộc khu vực còn lại trong khu dân cư, một mặt bám đường giao thông rộng trên 2m	6.630.000
8	Thửa đất bám mặt đường bê tông rộng từ 3m-5m	5.330.000
9	Thửa đất bám mặt đường bê tông rộng dưới 3m	3.650.000
10	Thửa đất bám đường đất còn lại bị ảnh hưởng bởi dự án (thửa số 42, tờ bản đồ GPMB số 2)	3.430.000
II	Đất nông nghiệp phường Yên Thanh	
1	Đất trồng cây hàng năm	56.000
2	Đất trồng cây lâu năm	50.000
3	Đất nuôi trồng thủy sản (hồ đầm nội địa)	36.000
B	Giá đất tái định cư	
	Quy hoạch khu dân cư khu 10, phường Quang Trung	
1	Các thửa đất bám mặt đường Lê Thanh Nghị (từ ô số 8 đến ô số 13 lô A)	3.844.000
2	Các thửa đất có một mặt bám đường Lê Thanh Nghị, một mặt tiếp giáp đường giao thông quy hoạch (ô số 22 lô B; ô số 1 và 14 lô A)	4.547.000